

Số: /KH-UBND

Bến Tre, ngày tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bến Tre

Thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2023 (gọi tắt là Đề án); Công văn số 1862/BXD-PTĐT ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Bộ Xây dựng về việc triển khai thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1525/BXD-PTĐT ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Bộ Xây dựng về việc các thành phố, thị xã, thị trấn triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Quyết định số 438/QĐ-TTg, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện gồm các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Xác định toàn diện, cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhằm quán triệt và chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030” được phê duyệt tại Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành và tổ chức, cá nhân có liên quan; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong phát triển hệ thống đô thị và nông thôn theo hướng bền vững trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Triển khai đầy đủ, nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, kiểm soát và giảm mức độ ô nhiễm trong đầu tư xây dựng, nâng cấp và phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, cập nhật xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án và Kế hoạch này.

- Định hướng phát triển đô thị tập trung nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ môi trường, quy hoạch tổng thể thích ứng thiên tai, biến đổi khí hậu.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Phối hợp với các Bộ ngành Trung ương trong công tác điều tra, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến phát triển hệ thống đô thị hiện có và đô thị dự kiến hình thành mới trong giai đoạn 2021 - 2030; xác định, khoanh vùng, cảnh báo khu vực nguy cơ chịu tác động của biến đổi khí hậu; hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro biến đổi khí hậu tại đô thị (gọi tắt: Atlas Đô thị và Khí hậu).

2. Triển khai tốt việc tích hợp nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, cảnh báo rủi ro tại các khu vực phát triển đô thị, điểm dân cư có khả năng chịu tác động từ biến đổi khí hậu vào chương trình, kế hoạch phát triển đô thị trên địa bàn.

3. Rà soát, đề xuất với các Bộ ngành Trung ương điều chỉnh, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, các quy định liên quan đến phân loại đô thị, quy hoạch, quản lý đầu tư phát triển đô thị, nhà ở, hạ tầng kỹ thuật để phù hợp với thực tế điều kiện tự nhiên trong ứng phó với biến đổi khí hậu, các nguy cơ thiên tai (sạt lở, ngập mặn...) xảy ra trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện chương trình nâng cấp đô thị, rà soát bổ sung nội dung, giải pháp kiểm soát phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu; cải tạo, nạo vét, khơi thông dòng chảy; xây dựng đê, kè, tường chắn lũ, phân dòng lũ, các công trình hồ chứa và tổ chức vận hành hồ chứa đảm bảo điều tiết, kiểm soát, hạn chế ngập úng, sạt lở đất, an toàn cho các đô thị, điểm dân cư theo các kịch bản tác động của biến đổi khí hậu.

5. Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm, năng lực cán bộ lãnh đạo, các bộ chuyên môn các cấp về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong phát triển các đô thị và bảo vệ môi trường.

6. Hợp tác và triển khai các nhiệm vụ khoa học - công nghệ, ứng dụng công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác cung cấp thông tin và quản lý quy hoạch xây dựng nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu trong quy hoạch phát triển hệ thống đô thị theo hướng bền vững.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện đề án từ nguồn ngân sách (bao gồm vốn đầu tư phát triển, nguồn chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách theo quy định của pháp luật về Ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan; lồng ghép trong các chương trình, dự án; nguồn đóng góp và tài trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Tổ chức theo dõi, đôn đốc việc triển khai, báo cáo đánh giá quá trình thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch.

- Lồng ghép các yếu tố thích ứng với biến đổi khí hậu trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch đô thị ven biển, có nguy cơ ngập lụt, suy giảm nguồn nước do xâm thực mặn. Nghiên cứu thực hiện thí điểm một số dự án quy hoạch, chương trình ưu tiên trọng điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu. Thực hiện các dự án nâng cấp và phát triển đô thị được cảnh báo rủi ro cao bởi tác động của biến đổi khí hậu.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu và Atlas đô thị và khí hậu.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, nghiên cứu bổ sung, lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh đảm bảo lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư công để thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính sắp xếp, cân đối nguồn lực, ưu tiên đầu tư hạ tầng phục vụ mục tiêu phòng, chống và ứng phó với biến đổi khí hậu trong khu vực đô thị, khu dân cư; cân đối nguồn kinh phí để triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Đề án và Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các chính sách của Trung ương, thu hút các dự án đầu tư cho các hoạt động ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu). Tiếp nhận quản lý và khai thác sử dụng (Atlas Đô thị và Khí hậu) trên địa bàn do Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường. Tăng cường hậu kiểm đối với các dự án đã được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường,

Kế hoạch bảo vệ môi trường. Thực hiện theo đúng các quy định về cấp, gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép xả thải, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Xây dựng nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp công trình, phi công trình nhằm giải quyết tình hình ngập lụt trong khu vực đô thị trên địa bàn thành phố Bến Tre nói riêng và toàn tỉnh nói chung.

5. Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre

- Lòng ghép các yếu tố thích ứng với biến đổi khí hậu trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt các đề án quy hoạch đô thị. Nghiên cứu thực hiện thí điểm một số dự án quy hoạch, chương trình ưu tiên trọng điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu. Thực hiện các dự án nâng cấp và phát triển đô thị được cảnh báo rủi ro cao bởi tác động của biến đổi khí hậu.

- Chủ động bố trí kinh phí địa phương theo phân cấp để thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ của Kế hoạch được giao theo quy định của pháp luật về Ngân sách nhà nước.

6. Sở, ban ngành có liên quan

Tham gia thực hiện các dự án thuộc Kế hoạch được phân công; tư vấn, cung cấp thông tin, dữ liệu và lòng ghép các nhiệm vụ, hoạt động liên quan của Sở, ngành quản lý vào các hoạt động của Kế hoạch.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Phân công đơn vị đầu mối chủ trì triển khai Kế hoạch và báo cáo định kỳ hàng năm với Sở Xây dựng.

- Chủ động rà soát quy hoạch, thực tế phát triển đô thị và các điểm dân cư, xác định vị trí, mức độ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu và Atlas đô thị và khí hậu.

Căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động nghiên cứu triển khai thực hiện nhiệm vụ. Định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, có báo cáo bằng văn bản tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao thông qua Sở Xây dựng để tổng hợp chung, giao Sở Xây dựng hoàn chỉnh tổng hợp báo cáo việc thực hiện các nội dung nhiệm vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để xem xét, cho ý kiến và báo cáo về Bộ Xây dựng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị liên quan kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận: (Kèm Phụ lục nhiệm vụ triển khai)

- Bộ Xây dựng;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng: TH, TCĐT;
- Lưu: VT,

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trúc Sơn

Phụ lục
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2021 - 2030
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Giai đoạn
I	Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu).			
1.	Phối hợp đánh giá, điều tra mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến hệ thống đô thị có nguy cơ tác động (đô thị hiện có và đô thị dự kiến hình thành mới trong giai đoạn 2021-2030)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
2.	Phối hợp xây dựng Atlas Đô thị và Khí hậu cho các đô thị chịu tác động	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
3.	Tiếp nhận quản lý và khai thác sử dụng (Atlas Đô thị và Khí hậu) trên địa bàn tỉnh do Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2025 - 2030
II	Bổ sung lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào các đề án quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị.			
1.	Lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2021 - 2025
2.	Lồng ghép các yếu tố thích ứng với biến đổi khí hậu trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt các đề án quy hoạch đô thị ven biển, có nguy cơ ngập lụt	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
III	Hợp tác và triển khai các chương trình, dự án thí điểm ứng dụng công nghệ, vật liệu mới nhằm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.			
1.	Nghiên cứu, thực hiện thí điểm một số dự án quy hoạch, chương trình ưu tiên trọng điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
2.	Thực hiện các dự án nâng cấp và phát triển đô thị tại các đô thị được cảnh báo rủi ro cao bởi tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn	Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030

3.	Tham mưu phối hợp với Bộ Xây dựng trong nghiên cứu, xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển hệ thống đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu và các chương trình dự án thí điểm phát triển đô thị thông minh, khu đô thị thông minh vùng ĐBSCL	Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
4.	Tham mưu phối hợp với Bộ Xây dựng trong nghiên cứu, xây dựng các chương trình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt	Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
5.	Nghiên cứu đề xuất thực hiện Chương trình, Dự án liên quan đến cấp nước cho các vùng thường xuyên bị hạn hán, nhiễm mặn	Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030
6.	Nghiên cứu đề xuất Chương trình, dự án liên quan đến thoát nước và chống ngập; đặc biệt quan tâm đến các vùng chịu ảnh hưởng của nước biển dâng và thường xuyên xảy ra lũ lụt	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	2021 - 2030